

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **47** /2017/HSST
Ngày : 25-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Đức Sơn,

2/ Bà Lê Hoàng Mỹ Dung.

Thư ký phiên tòa: Trần Đình Trường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại- Kiểm sát Viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST, ngày 7/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Q, (thường gọi là **Q A Kỳ**), sinh năm 1986

Nơi đăng ký NKTT: Ấp PM II, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2003 bị kết án 18 tháng tù về tội cướp tài sản; năm 2009 bị kết án 5 tháng tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Con ông Nguyễn Quốc V, sinh 1957 và bà Trần Thị Minh N, sinh 1961.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 6/9/2012 đến ngày 21/12/2012; từ 15/01/2013 đến 27/4/2015 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, hiện tại ngoại - Có mặt.

Người đại diện đồng thời là người bào chữa cho bị cáo: Bà **Trần Thị Minh N**, sinh năm 1961- là mẹ của bị cáo.

Trú tại: Ấp PM II, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Có mặt

-Người bị hại:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1974.

Trú tại: tổ 1, thôn 9, xã ĐK, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: nông. Vắng mặt

Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/01/1996

Trú tại: tổ 1, thôn 9, xã ĐK, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: học sinh. Vắng mặt

Nguyễn Thiết D, sinh 1991

Trú tại: ấp PH A, xã PB, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2011, Bùi Bằng B1 cùng anh trai là Bùi Bằng B2 đến nhà Nguyễn Văn M cùng thôn 9, ĐK để xin lỗi về việc trước đó có lời xúc phạm ông M. Tại đây ông M và B1 cãi vã, thách thức đánh nhau, một lúc thì B1 và B2 đi về nhà B2.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, tại nhà của B2, B1 điện thoại cho em trai là Bùi Bằng B3, Đào Ngọc Th, Nguyễn Quốc Q cùng ở TP, Đồng Nai dùng 2 xe máy đến nhà B2 ở thôn 9, ĐK. Sau khi gặp nhau ở nhà B2, tất cả đi tìm ông M đánh, riêng B2 không đi. Khi đi Q và Th mỗi người cầm theo một con dao Thái Lan. Khi đến khu vực nhà ông Mai Thế L thuộc thôn 9, xã ĐK, B1 thấy ông Nguyễn Văn M và con trai Nguyễn Văn H đang sửa xe máy cày trước nhà ông L. B1 và những đối tượng đi cùng dùng xe, cầm dao, hung khí chạy đến chỗ cha con ông M đang sửa xe. B3 nói với ông M: Ông thích gì, M không nói gì mà cầm cây xà beng lên, B1 nhảy vào giằng co cây xà beng với ông M, B3 nhặt cây bên lề đường chạy đến đánh vào tay trái, vai của ông M, M thả cây xà beng và bỏ chạy ra phía sau nhà ông L. Tiếp đến B1 chạy đến dùng tay kẹp cổ H. Q dùng dao Thái Lan đâm vào hông H một cái, H vùng vẫy thoát ra và chạy ra sau nhà ông L. Th, B3 đuổi theo để đánh nhưng không kịp nên quay lại.

Cùng lúc này Nguyễn Thiết D đang ngồi chơi tại một nhà gần đó nghe đánh nhau nên cầm cây cơ bi da chạy ra, khi đến chỗ Q, D đưa cây cơ lên định đánh Q thì Th chạy đến đưa tay đỡ. Q dùng dao Thái Lan đâm một cái vào bụng của D, D ngất xỉu ngay trước nhà ông L. Th dùng chân đá hai cái vào người D. Sau đó nhóm của B1 lên xe về hướng huyện TP, Đồng Nai.

Ông M, D và H được đưa đi bệnh viện Định Quán cấp cứu và điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 140, ngày 12/1/2012 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn M như sau: Chấn thương bàn tay trái bàn mô út, gãy xương bàn ngón V tay trái hiện xương lệch xấu, chưa ổn định. Thương tật do vật tày tác động. Thương tật chưa ổn định chưa xác định có tật. Sức khỏe Nguyễn Văn M bị giảm do thương tích trên là 16%, tạm thời.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 141, ngày 12/1/2012 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn H như sau: Vết thương vùng sườn lưng trái (đường rạch sau bên trái) thấu ngực- bụng, tràn máu màng phổi trái, vỡ lách đã được điều trị khâu vết thương, dẫn lưu màng phổi trái, cắt lách hiện sẹo vết thương, sẹo vết mổ lành xấu chưa ổn định. Thương tật do vật sắc tác động.

Thương tật chưa ổn định mức độ cố tật. Sức khỏe của Nguyễn Văn H bị giảm do thương tích trên là 37%, tạm thời.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 142, ngày 12/1/2012 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Thiết D như sau: Vết thương vùng bụng trái (sát dưới bờ sườn trái) thấu bụng, thủng ruột non (tiểu tràng) + thủng đại tràng + thủng mạc treo đã được mổ điều trị khâu ruột non, khâu đại tràng, khâu cầm máu mạc treo hiện sẹo vết thương, sẹo mổ lành xấu chưa ổn định. Thương tật do vật sắc tác động. Thương tật chưa ổn định chưa xác định mức độ cố tật. Sức khỏe của Nguyễn Thiết D bị giảm do thương tích trên là 59%, tạm thời.

Hành vi của Bùi Bằng B1, Bùi Bằng B3 và Đào Ngọc Th, trách nhiệm dân sự và vật chứng trong vụ án đã được xử trong Bản án số 91/2012/HSST ngày 19/9/2012.

Tại Cáo trạng số 49/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Quốc Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Cố ý gây thương tích, theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm n, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo bằng thời gian đã bị tạm giam cộng với thời gian áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh là 02 năm 10 tháng 12 ngày.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận,

Người đại diện đồng thời là người bào chữa cho bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho con tôi ở nhà để tôi chăm sóc thuộc men nhằm kéo dài sự sống cho con tôi. Vì con tôi hiện bị bệnh tâm thần.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 7/9/2012 và biên bản hỏi cung bị can ngày 12/9/2012, thì Nguyễn Quốc Q khai chỉ dùng dao đâm một nhát vào vùng hông của một thanh niên ở trần.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 809/PYTT- PVPN ngày 30/10/2012 của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương- Phân viện phía Nam kết luận: Trước trong và sau khi gây án, Nguyễn Quốc Q bị Rối loạn nhân cách hành vi thực tổn (F07.8-ICD.10).

Tại thời điểm gây án: Dương sự có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị hạn chế.

Tại Biên bản giám định pháp y tâm thần của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương- Phân viện phía Nam ngày 17/3/2015, xác định đối với Nguyễn Quốc Q như sau:

Kết luận: Nguyễn Quốc Q hiện đã ổn định không cần thiết điều trị bắt buộc nữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo không khai báo gì, người bào chữa cho bị cáo cho rằng hiện tại bị cáo đang mắc bệnh tâm thần không còn nhận thức được gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện ở nhà uống thuốc.

Tuy nhiên, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Bản án số 91/2012/HSST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 25/12/2011, tại khu vực nhà ông Mai Thế L thuộc thôn 9, xã ĐK, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận: Bùi Bằng B1, Bùi Bằng B3 cùng với Đào Ngọc Th, Nguyễn Quốc Q, đã cùng nhau dùng hung khí (dao Thái Lan và cây) đánh, đâm gây thương tích cho Nguyễn Văn M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%; gây tổn thương cơ thể cho Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/01/1996) 37% và gây tổn thương cơ thể cho Nguyễn Thiết D 59%. Theo bị cáo Q khai là: Bị cáo Q dùng dao nhọn đâm 01 người ở trần- được xác định là Trần Thiết D vào vùng hông với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 59%.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự, với các tình tiết định khung hình phạt: Dùng hung khí nguy hiểm (dao nhọn), phạm tội đối với nhiều người (3 người), phạm tội đối với trẻ em (bị cáo gây thương tích cho Nguyễn Văn H, khi H mới 15 tuổi 11 tháng 15 ngày) quy định tại điểm a, c, d khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm phức tạp thêm tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần xử phạt để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm cho địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, chỉ sau khi nghe B3 rủ qua xã ĐK thì cùng đi chứ không bàn bạc trước về vấn đề gì. Riêng hành vi của bị cáo Q trong vụ án này thể hiện, tuy không phải là người rủ rê nhưng bị cáo lại hưởng ứng việc đi đánh nhau, khi đi mang theo dao (theo lời bị cáo khai), dùng dao đâm 01 trong 03 nạn nhân trong vụ án vào vùng hông. Do vậy, cần xử phạt bị cáo để giáo dục và răn đe.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 809/PYTT- PVPN ngày 30/10/2012 của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương- Phân viện phía Nam kết luận: Trước trong và sau khi gây án, Nguyễn Quốc Q bị Rối loạn nhân cách hành vi thực tổn (F07.8-ICD.10).

Tại thời điểm gây án: Đương sự có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị hạn chế.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình là phù hợp với khoản 2 Điều 13, Điều 43 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy, tại biên bản hỏi cung bị can ngày 12/9/2012 thì bị cáo khai báo là rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, nhưng từ khi bắt buộc chữa bệnh cho đến nay bị cáo khai là không còn nhớ gì về việc phạm tội của mình, tại phiên tòa bị cáo không khai báo gì, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Hiện bị đang bị bệnh và hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nếu buộc bị

cáo chấp hành án đúng theo khung hình phạt quy định sẽ gây bất lợi về sức khỏe cho bị cáo. Mặc khác bị cáo phạm tội có 02 tiết tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để phạt bị cáo mức án của quy định ở khoản 2 Điều 104 là phù hợp. Đồng thời bị cáo bị bệnh tâm thần thuộc loại: Rối loạn nhân cách thực tổn- Đây là dạng bệnh tâm thần không thể phục hồi. Ngoài ra, bị cáo không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát giáo dục, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước.

Đối với hành vi phạm tội của Bùi Bằng B1, Bùi Bằng B3, đào Ngọc Th; vật chứng trong vụ án, trách nhiệm bồi thường dân sự đối với những người bị hại đã được giải quyết trong Bản án trước đây, hiện không ai có yêu cầu gì, nên không phải xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Quốc Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 13, khoản 3 Điều 104, điểm n, p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; phạt: Nguyễn Quốc Q 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án: 25/9/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Q cho UBND xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/ UBTVQH14; buộc: Bị cáo Nguyễn Quốc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (25/9/2017), những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo tại phiên tòa)

Nơi nhận:

TAND, VKSND tỉnh
VKSND, Công an huyện
TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
Chi cục THADS huyện Đức Linh
Những người tham gia tố tụng
Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái

